

Bản án số: 68/2019/HS-PT

Ngày: 20 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Sang**.

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ**.

2. Ông **Lê Thanh Vân**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Hữu Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo **Lâm Hoàng K** và **Nguyễn Ngọc C** do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 11 tháng 04 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lâm Hoàng K, (N) sinh ngày 21/10/2000, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện TP, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lâm Hoàng N** và bà **Huỳnh Thị Ngọc M**; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2018 tạm giam ngày 12/11/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2001, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện TP, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Ngọc T** và bà **Dương Thị Hà E**; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/01/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án còn có 02 bị cáo Trần Thanh V, Nguyễn Ngọc L, 11 bị hại, 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ tháng 8-2018 đến tháng 10-2018, bị cáo Trần Thanh V tổ chức rủ rê các bị cáo Lâm Hoàng K, Nguyễn Ngọc C thực hiện 10 vụ trộm cắp xuống Composite, máy xăng dầu trên bàn huyện TP, tỉnh Tiền Giang và huyện TH, tỉnh Long An. Cụ thể như sau:

Tại huyện TP, tỉnh Tiền Giang (04 vụ):

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 03/9/2018, V rủ K đi tìm xuống nhựa Composite để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, K đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 04/9/2018, V lấy xuống máy (xuồng trộm trước đó) chở K, cả hai lên lút lấy trộm 01 xuống nhựa Composite của ông Đoàn Văn Đ mang về kéo lên để bên trái nhà V, chưa tiêu thụ được thì bị công an phát hiện, thu giữ.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) xuống bằng nhựa Composite, màu xanh, có chiều dài 4,6m, rộng 90cm, đáy xuống rộng 50cm, chiều cao của be 30cm, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Đoàn Văn Đ. Ngày 04/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Đ. Ông Đ không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 ngày 08/9/2018, V rủ C đi trộm xuống nhựa trong đất khóm ở Rạch Đình bán lấy tiền tiêu xài, C đồng ý. V chạy xuống máy chở C đi đến ngã tư kênh Bao Ngạn với Rạch Đình, thuộc ấp M, xã MP. Khi vừa qua ngã tư này, V tắt máy đậu xuống vào bờ bên phải hướng đi, V và C lên lúc lấy trộm chiếc xuống nhựa đậu bên trong mương đất khóm của anh Nguyễn Văn S. V và C kéo xuống trộm được về giấu trong mương khóm của

người dân (gần nhà chị Trần Thị Ngọc L), chưa tiêu thụ được thì bị phát hiện, thu giữ.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) xuống bằng nhựa Composite, màu xanh, có chiều dài 5,18m, rộng 102cm, đáy xuống rộng 57cm, chiều cao của be 38cm, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 4.680.000 đồng (bốn triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

Qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn S. Ngày 04/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh S. Anh S không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 10/10/2018, V rủ K và C đi tìm xuống nhựa để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, K và C đồng ý. V điều khiển xuống máy chở K, C đến đoạn giữa Kênh 13 và Kênh 17 thuộc ấp M, xã MP, lên lút lấy trộm 01 xuống nhựa (vỏ lõi) của ông Nguyễn Văn T, 01 máy xăng nhãn hiệu MISUBITSHI có giàn sắt xi, không hộp chạy chân vịt ba cánh của ông Nguyễn Văn N. Sau đó, V, C và K chạy xuống máy vừa trộm được đến nhà của anh Nguyễn Ngọc V để bán cho anh V, nhưng anh V không mua. Chiều ngày 11/10/2018, V, C và K chạy xuống máy về nhà C.

Ngày 13/10/2018, V nhờ bị cáo Nguyễn Ngọc L (anh ruột của C) bán dùm chiếc xuống nhựa trộm được nêu trên. Bị cáo L biết rõ đây là xuống mà V, K, C trộm cắp mà có, L đồng ý tiêu thụ giúp V, để hưởng tiền hoa hồng và chênh lệch. Khoảng 05 giờ ngày 14/10/2018, L gặp anh Dương Thanh T, L nói với anh T có xuống nhựa (vỏ lõi) bán giá 4.000.000 đồng, L hỏi anh T có mua không, anh T nói với L “*để xem rồi tính*”. Khoảng 07 giờ cùng ngày, anh T đến nhà L. Sau khi xem xuống, anh T kêu L bớt 200.000 đồng, còn 3.800.000 đồng. Lúc này, V và K đang ngủ ở nhà C (nhà L cạnh nhà C), L hỏi V “*xuống ba triệu rưỡi bán không*”, V hỏi K “*xuống ba triệu rưỡi bán không*”, K đồng ý bán. V nói với L là “*bán*”. Sau đó, L ra nói với anh T là đồng ý bán. L giao xuống cho anh T và lấy tiền 3.800.000 đồng. Sau đó, L đưa cho V 3.500.000 đồng, L hỏi V bán

được xuống có cho L tiền không, V cho L 200.000 đồng. V chia cho C, K mỗi người 1.000.000 đồng, V lấy 1.300.000 đồng.

Đối với máy xăng nhãn hiệu MISUBITSHI, V đem về nhà bán cho ông Trần Văn L được 3.200.000 đồng, ông L lấy đầu máy trước, còn giàn sắt xi gửi lại nhà V. V chia cho K và C mỗi người 800.000 đồng, V lấy 1.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) chiếc xuống loại Composite, màu trắng xanh, chiều dài 06m, chiều cao thành be đoạn giữa xuống 35cm, chiều rộng phần mũi 45cm, chiều rộng phần đuôi lái 75cm, phía trên trước mũi xuống có chữ màu đỏ “CMC”, phía bên trái, phải bên hông xuống có chữ và số “CMC® Composite ĐT: 0919.657509”, đã qua sử dụng; 01 (một) đầu máy xăng nhãn hiệu MISUBITSHI GM18IP 6.0PS/4000rpm 4.4KW/4000 min, made in JaPan, có bình xăng màu đỏ, thân máy màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 (một) giàn sắt xi bằng kim loại (inox), dài 3,25m, có bộ kết gắn hệ thống không hộp, chạy chân vịt 03 cánh, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là: 8.800.000 đồng (tám triệu tám trăm ngàn đồng). Trong đó, xuống nhựa 4.200.000 đồng, đầu máy xăng 3.600.000 đồng, giàn sắt xi 1.000.000 đồng.

Qua điều tra xác định các tài sản nêu trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn N và ông Nguyễn Văn T. Ngày 30/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông N và ông T. Ông N, ông T không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 12/10/2018, V rủ K và C đi lấy trộm 01 máy dầu đặt bơm nước trong đất trồng khoai đối diện đại lý phân bón TA thuộc ấp M, xã T, huyện TP, tỉnh Tiền Giang, K và C đồng ý. V sử dụng xuống máy chở K và C đến chỗ đặt máy dầu của anh Nguyễn Thanh T lén lút lấy trộm 01 đầu máy dầu, 01 giàn sắt xi có gắn đầu bò mang về giấu cặp mé kênh cách nhà chị Trần Thị Ngọc L (chị ruột của V) khoảng 200m. Chiều ngày 13/10/2018, V, K, C đến nhà chị L, bán đầu máy dầu cho chị L với giá 4.000.000 đồng, còn giàn sắt xi có gắn đầu bò, V và C giấu dưới kênh trước nhà chị L. V chia tiền cho K và C mỗi người 1.300.000 đồng, V lấy 1.400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) đầu máy dầu, nhãn hiệu YANMAR S90C, có bình dầu màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) giàn sắt xi bằng kim loại màu trắng dài 4,12m có gắn đầu bò bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 9.100.000 đồng (chín triệu một trăm nghìn đồng).

Qua điều tra xác định các tài sản nêu trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Thanh T. Ngày 01/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh T. Anh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại huyện TH, tỉnh Long An (06 vụ):

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 05/8/2018, V rủ C đi tìm xuồng nhựa để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, C đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, C sử dụng xe mô tô (không rõ biển số) chở V đến đầu Kênh 27 thuộc ấp Đ, xã T, huyện TH, tỉnh Long An, V lén lút lấy trộm chiếc xuồng nhựa Composite màu xanh dài 4,5m của ông Huỳnh Bạch N mang về nhà V cất giấu. V, C cùng sử dụng xuồng trộm nêu trên được vài ngày thì V bán cho Nguyễn Ngọc L được 350.000 đồng, không chia cho C.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) xuồng bằng nhựa màu xanh dài 4,5m, mũi nhọn, đuôi bằng, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 3.420.000 đồng (ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Qua điều tra xác định tài sản nêu trên thuộc sở hữu của ông Huỳnh Bạch N. Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh Long An đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông N. Ông N không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 14/9/2018, V rủ K, C đi tìm xuồng nhựa để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, K, C đồng ý. K sử dụng xe mô tô chở V đến Ấp 1, xã T, huyện TH, tỉnh Long An thì phát hiện có 01 vỏ nhựa Composite, gắn máy xăng hiệu Honda (có giàn sắt xi chân vịt) của ông Nguyễn Văn L, xuồng đậu dưới mé kênh không người trông giữ. V và K lén lút lấy trộm, đồng

thời điện thoại cho C lấy xăng đến cầu Bắc Đông đọi. Sau đó, K cùng V điều khiển xuồng máy trộm được, C chạy xe mô tô đến nhà anh Nguyễn Ngọc V nhờ bán dùm. Vài ngày sau, anh V bán xuồng trên cho một người đàn ông tên 3 L Tép (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 3.500.000 đồng. Sau đó V, K, C đến nhà anh V lấy tiền bán được chia đều và ăn uống hết còn lại mỗi người được 900.000 đồng, còn máy xăng V tháo đầu máy ra mang tặng cho anh Ngô Tiểu N, giàn sắt xi bỏ lại nhà anh V.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 vỏ nhựa dài 7,2m, trên mũi vỏ có ghi chữ “Long An Composite”, hai bên hông vỏ ghi hiệu “Vượt trội”, vỏ nhựa màu xanh, nơi ngồi phía sau mặt bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 đầu máy xăng không nhãn hiệu (loại máy Honda 5.5 HP), không có bình xăng, phần vỏ kim loại sơn màu đỏ, không có dây giạt và nắp chụp dây giạt, đã qua sử dụng; 01 giàn sắt xi phần sắt sơn màu xanh, lớp bằng kim loại màu đen, không có ống tiếp, chân vịt, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 4.675.000 đồng (bốn triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Qua điều tra xác định tài sản nêu trên thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn L. Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh Long An đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông L. Ông L không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ ba: Vào tối ngày 20/9/2018, V rủ K, C đi tìm xuồng nhựa để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, K, C đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 21/9/2018, V sử dụng xe mô tô chở K, C đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến cầu Kênh 3 thuộc Ấp 1, xã T, huyện TH, tỉnh Long An, V, K, C cùng lên lút lấy trộm xuồng nhựa Composite hiệu Kiên Giang của anh Phùng Văn L. Sau đó V, K bơi xuồng nhựa vừa trộm được về hướng kênh Bắc Đông khoảng 50m, thấy có 01 xuồng gỗ gắn máy xăng hiệu Honda 5.5HP của bà Nguyễn Thị Kim X và lấy trộm máy xăng gắn lên vỏ nhựa chạy đi đến cầu Bắc Đông đọi C mang xăng đến. Sau đó V, K, C bán xuồng nhựa và máy xăng trên cho anh Nguyễn Ngọc V được 2.000.000 đồng, chia đều, sau khi ăn uống, mỗi người còn lại 500.000 đồng. Anh V sử

dụng xuống nhựa một thời gian thì bán lại cho bà Huỳnh Thị H, ngụ ấp Kênh Chà, xã N, huyện TH, tỉnh Long An được số tiền 2.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) chiếc vỏ lãi bằng nhựa Composite, có kích thước: Chiều dài 6,34m, rộng phía trên 80cm, rộng đáy 57cm, cao 34cm, màu trắng xanh, ở phần trên mũi có chữ “KIÊN GIANG Composite” màu xanh, chữ “KGC” màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) máy xăng hiệu Honda 5.5HP, số máy GC02-6127518, bình xăng màu trắng, nắp màu đen, mặc nạ màu đỏ, gắn giàn sắt xi inox màu trắng, chân vịt 3 cánh màu đồng, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng).

Qua điều tra xác định tài sản nêu trên thuộc sở hữu của anh Phùng Văn L, và bà Nguyễn Thị Kim X. Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh Long An đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh L, bà X. Anh L, bà X không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ tư: Vào chiều ngày 29/9/2018, V rủ K đi tìm xuống nhựa để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, K đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, V cùng K sử dụng xuống máy trộm được tại huyện TP, tỉnh Tiền Giang đi tìm tài sản để trộm. Đến khoảng 01 giờ ngày 30/9/2018, khi đến cách cầu Tuyên Nhơn khoảng 500m, cả hai phát hiện cặp mé sông có đậu 01 xuống nhựa gắn máy xăng của anh Nguyễn Minh H nên lên lút lấy trộm máy xăng hiệu Honda 13.HP gắn giàn sắt xi chân vịt mang về bán cho chị Trần Thị Ngọc L được 3.000.000 đồng, V lấy 2.000.000 đồng, chia K 1.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) máy xăng nhãn hiệu Honda Gx390 13.0, bình xăng màu đỏ, thân máy màu đỏ, pô e màu đen, không có pô lửa, máy gắn trên giàn sắt xi sơn màu xanh, nhôm hộp, chạy chân vịt 03 cánh bằng kim loại màu vàng, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 10.350.000 đồng (mười triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Qua điều tra xác định tài sản nêu trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Minh H. Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh Long An đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh H. Anh H không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ 5: Vào chiều ngày 20/10/2018, V rủ K đi tìm xuồng nhựa để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, K đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 21/10/2018, V điều khiển xuồng máy chở K đi đến sông Vàm Cỏ Tây, lén lút lấy trộm xuồng nhựa Composite của ông Nguyễn Văn Đ, đang đậu cặp mé sông. Sau đó, V bán xuồng nhựa trên cho anh Phan Tấn C được 1.500.000 đồng, V lấy 1.000.000 đồng, chia cho K 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) xuồng Composite, mũi nhọn, đuôi bằng, bên ngoài màu xanh dương có sọc sơn màu đỏ kẻ xuôi theo thân xuồng, vị trí gần mũi xuồng phía bên ngoài có chữ “vượt sóng” màu đỏ. Bên trong thân xuồng sơn màu xám trắng. Xuồng có kích thước: dài 4,52m, rộng đáy 48cm, rộng thân trên 86cm, cao 27cm, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 3.330.000 đồng (ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Qua điều tra xác định tài sản nêu trên thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Đ. Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh Long An đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Đ. Ông Đ không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ 6: Khoảng 20 giờ ngày 23/10/2018, V rủ K, C đi tìm xuồng nhựa để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, K, C đồng ý. V điều khiển xuồng, máy chở K, C đi đến Ấp 2, xã T, huyện TH, tỉnh Long An lén lút lấy trộm 01 xuồng nhựa Composite, 01 máy xăng hiệu Vongar 7.5HP (có giàn sắt xi chân vịt) của anh Trần Thành T đang đậu dưới kênh Dương Văn Dương. Sau đó, V, K bán xuồng nhựa và máy xăng cho anh Nguyễn Ngọc V được 3.500.000 đồng, mỗi người được chia đều, sau khi ăn uống mỗi người còn lại 900.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) vỏ lãi màu xanh trắng, có kích thước: chiều dài 5,73m, rộng phía trên 73cm, rộng đáy 56cm, cao 37cm. Phía trên phần mũi có chữ “Thành Tân” màu xanh dương, có hình bông hoa màu đỏ, trên bông hoa có chữ “vạn sự như ý”, phía dưới bông hoa có chữ “TTC” màu đỏ, bên trong thân vỏ sơn màu xanh nhạt, đã qua sử dụng; 01 (một) máy xăng 04 thì, màu đỏ đen, không nhãn hiệu, lắp máy bằng kim loại, màu xanh, dài 03m, đã

qua sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 6.810.000 đồng (sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Qua điều tra xác định tài sản nêu trên thuộc sở hữu của anh Trần Thành T. Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TH, tỉnh Long An đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh T. Anh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt đối với 10 vụ trộm cắp tài sản nêu trên là 58.625.000 đồng. Trong đó, V trực tiếp tham gia 10 vụ, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 58.625.000 đồng; K trực tiếp tham gia 08 vụ, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 50.525.000 đồng; C trực tiếp tham gia 06 vụ, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 36.910.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 11 tháng 04 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Hoàng K, Nguyễn Ngọc C phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 50, 58, 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 03-11-2018).

Áp dụng khoản điểm a khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 50, 58, 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 29-01-2019).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử bị cáo Trần Thanh V, bị cáo Nguyễn Ngọc L và trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/04/2019, bị cáo Nguyễn Ngọc C có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 19/04/2019, bị cáo Lâm Hoàng K có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lâm Hoàng K, Nguyễn Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể như: K cùng đồng bọn thực hiện 08 vụ trộm cắp, C cùng đồng bọn thực hiện 06 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện TP, tỉnh Tiền Giang và huyện TH, tỉnh Long An, phù hợp lời khai người bị hại, tang vật thu được, cùng với các chứng cứ tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ. Do đó Tòa sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Lâm Hoàng K, Nguyễn Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm a, c khoản 02 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo K, và áp dụng điểm a khoản 02 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo C xét là có căn cứ đúng pháp luật.

Các bị cáo Trần Thanh V, Nguyễn Ngọc L và những người bị hại không có đơn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xét đến.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lâm Hoàng K, bị cáo Nguyễn Ngọc C, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K, bị cáo C tuổi đời còn trẻ, chưa thành niên, nhưng hành vi phạm tội là hết sức nguy hiểm, trước khi gây án biết câu kết nhau với đồng phạm khá chặt chẽ rồi trao đổi bàn bạc chọn địa bàn hoạt động TP hoặc huyện TH - Long An để trộm cắp tài sản của những người bị hại một cách dễ dàng trót lọt mà không bị phát hiện.

Các bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến bị nghiêm trị, thế nhưng do động cơ xấu tham lam, kết hợp ý thức xem thường pháp luật, nên các bị cáo cố ý câu kết nhau lén lút thực hiện liên tục hết vụ trộm này đến vụ trộm khác, chiếm đoạt được tài sản có giá trị khá lớn và đều là phương tiện đi lại phục vụ lao động sản xuất của người bị hại, chẳng những gây cảm phẫn trong nội bộ quần chúng nhân dân, mà còn góp phần gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xảy ra vụ án.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp án sơ thẩm có xem xét nhân thân, số lần và vai trò tham gia vụ án của các bị cáo cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt các bị cáo như mức án đã tuyên là

tương xứng, không nặng đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Trong giai đoạn phúc thẩm các bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới để cấp phúc thẩm xem xét nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo K, bị cáo C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 01 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án Nhân dân Tỉnh Tiền Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lâm Hoàng K, bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a, c khoản 02 Điều 173, Điều 17, 50, 58, 90, 91, điểm b, s khoản 01 Điều 51, điểm g khoản 01 Điều 52 và khoản 01 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lâm Hoàng K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2018.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173, điểm 17, 50, 58, 90, 91, điểm b, s khoản 01, 02 Điều 51, điểm g khoản 01 Điều 52 và khoản 01 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2019.

Bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo C.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện TP, tỉnh TG;
- VKSND huyện TP, tỉnh TG;
- Công an huyện TP, tỉnh TG;
- THADS huyện TP, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Văn Sang